Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
24-09-2025 11:13:09 +07:00

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1986/QĐ-VHL	*Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2025

CHỦ TỊCH
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 38/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1754/QĐ-VHL ngày 07/8/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc giao điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1782/QĐ-VHL ngày 14/8/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc giao điều chỉnh chỉ tiêu và dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1830/QĐ-VHL ngày 21/8/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc giao điều chỉnh chỉ tiêu và dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP (đợt 2);

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 đã được Bộ Tài chính phê duyệt trên hệ thống Tabmis cho các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Website Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, KHTC, QTP.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Lê Trường Giang

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

CHƯƠNG: 046

CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1986 /QĐ-VHL ngày 23 /9/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Tổng cộng kinh phí điều chỉnh	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHI SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (100-101) NGUỒN VỐN TRONG NƯỚC					
			Nhiệm vụ Khoa học công nghệ giao khoán (01.16)	Nhiệm vụ Khoa học công nghệ không giao khoán (02.16)	Chi thường xuyên tự chủ (01.13)	Qũy thưởng (02.18)	Chi không thường xuyên (02.12)	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (02.23)
A	B	1=(2+3+4+5+6+7)	2	3	4	5	6	7
	CÁC ĐƠN VỊ ĐIỀU CHỈNH TĂNG	**13.820,40**				**41,00**	**3.906,40**	**9.873,00**
1	Đơn vị: VIỆN CƠ HỌC	99,00						99,00
2	Đơn vị: VIỆN HÓA HỌC	2.377,00						2.377,00
3	Đơn vị: VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG	5.431,00						5.431,00
4	Đơn vị: VIỆN SINH HỌC	975,00						975,00
5	Đơn vị: VIỆN HẢI DƯƠNG HỌC	931,00						931,00
6	Đơn vị: NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ	250,00					250,00	
7	Đơn vị: VĂN PHÒNG VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM	583,20				40,20	543,00	
8	Đơn vị: VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC MIỀN TRUNG	107,40					107,40	
9	Đơn vị: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO	11,80				0,80	11,00	
10	Đơn vị: VIỆN CÁC KHOA HỌC TRÁI ĐẤT	60,00						60,00
11	Đơn vị: QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	2.995,00					2.995,00	

TT	Tên đơn vị	Tổng cộng kinh phí điều chỉnh	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHI SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (100-101) NGUỒN VỐN TRONG NƯỚC					
			Nhiệm vụ Khoa học công nghệ giao khoán (01.16)	Nhiệm vụ Khoa học công nghệ không giao khoán (02.16)	Chi thường xuyên tự chủ (01.13)	Qũy thưởng (02.18)	Chi không thường xuyên (02.12)	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (02.23)
A	B	1=(2+3+4+5+6+7)	2	3	4	5	6	7
	CÁC ĐƠN VỊ ĐIỀU CHỈNH GIẢM	**13.820,40**	**2.995,00**	**315,80**	**108,90**	**41,00**	**486,70**	**9.873,00**
1	Đơn vị: VIỆN TOÁN HỌC	27,00			27,00			
2	Đơn vị: VIỆN KHOA HỌC SỰ SỐNG	4.212,00						4.212,00
3	Đơn vị: VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU	1.456,30				5,10	51,20	1.400,00
4	Đơn vị: VIỆN HÓA HỌC	88,10			81,90	6,20		
5	Đơn vị: VIỆN VẬT LÝ	4.261,00						4.261,00
6	Đơn vị: NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ	315,80		315,80				
7	Đơn vị: BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM	17,50					17,50	
8	Đơn vị: TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM	267,60				17,90	249,70	
9	Đơn vị: VIỆN CÁC KHOA HỌC TRÁI ĐẤT	162,10				11,80	150,30	
10	Đơn vị: VIỆN HẢI DƯƠNG HỌC	18,00					18,00	
11	Đơn vị: QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	2.995,00	2.995,00					